

BẢNG TIN THÁNG 5/2017

Cập nhật các quy định pháp luật và các hướng dẫn có liên quan tại Việt Nam



BẢN TIN THÁNG 05/2017

1. Thuế suất thuế GTGT đối với sản phẩm gỗ tròn, gỗ nguyên cây chưa chế biến

Theo hướng dẫn tại công văn 2038/TCT-CS ngày 17/05/2017 của Tổng cục Thuế về việc khấu trừ thuế GTGT đối với sản phẩm gỗ tròn. Bộ Tài chính đã có công văn số 12571/BTC-TCT hướng dẫn chung Cục thuế các tỉnh, thành phố về thuế GTGT của sản phẩm gỗ với nội dung:

- Đối với sản phẩm gỗ tròn, gỗ nguyên cây chưa chế biến do tổ chức, cá nhân trực tiếp trồng và bán ra thì thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.
- Đối với sản phẩm gỗ tròn, gỗ nguyên cây chưa chế biến do doanh nghiệp, hợp tác xã nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ bán cho doanh nghiệp, hợp tác xã ở khâu kinh doanh thương mại thì thuộc đối tượng không phải kê khai, tính nộp thuế GTGT, trường hợp bán cho hộ, cá nhân kinh doanh và các tổ chức, cá nhân khác thì áp dụng thuế suất thuế GTGT 10%.
- Sản phẩm gỗ đã qua chế biến như: gỗ ván, gỗ tấm, dăm gỗ áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%.

Từ ngày 01/01/2014 đến trước ngày ban hành công văn này, trường hợp đã áp dụng thuế suất thuế GTGT khác hướng dẫn nêu trên thì không thực hiện điều chỉnh lại.

Trường hợp sau ngày 08/9/2014 (ngày ban hành công văn số 12571/BTC-TCT), các đơn vị thực hiện áp dụng thuế suất thuế GTGT khác

với hướng dẫn tại công văn số 12571/BTC-TCT nêu trên thì phải thực hiện điều chỉnh lại đúng quy định.

2. Chính sách thuế đối với doanh nghiệp mua bán cước vận tải quốc tế

Công văn 2083/TCT-CS ngày 19/05/2017 của Tổng cục Thuế hướng dẫn về chính sách thuế đối với các khoản phụ thu theo cước vận chuyển quốc tế như sau:

- Về thuế GTGT: Doanh nghiệp là đơn vị trực tiếp đặt chỗ thuê tàu vận chuyển hàng hóa cho các doanh nghiệp trực tiếp xuất, nhập khẩu; đứng tên trên vận đơn đường biển và trực tiếp thanh toán cước vận tải, phụ thu theo cước cho hãng tàu (bao gồm 11 khoản phụ thu được coi là giá dịch vụ vận chuyển bằng đường biển như liệt kê tại quy định nêu trên) thì được xác định như doanh thu từ vận tải quốc tế và áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu đáp ứng các quy định nêu tại khoản 3 điều 1 Luật thuế GTGT số 31/2013/QH13 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT quy định về thuế suất 0% và Điều 6 Nghị định 209/2013/NĐ-CP quy định hướng dẫn một số điều Luật thuế GTGT và Thông tư 219/2013/TT-BTC hướng dẫn luật thuế GTGT.

- Về thuế TNDN: Doanh nghiệp thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam (không phải là đại lý đại diện cho hãng tàu nước ngoài) thu gom hàng lẻ từ các doanh nghiệp xuất, nhập khẩu thì phải xác định doanh thu, thu nhập và số thuế phải nộp đối với hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp này theo quy định của Luật thuế TNDN và các văn bản hướng dẫn thi hành (nộp thuế TNDN theo phương pháp kê khai doanh thu, chi phí).

3. Thủ tục hải quan đối với việc thanh lý máy móc thiết bị của doanh nghiệp chế xuất

Theo Công văn số 1020/GSQL-GQ2 ngày 19/05/2017 của Cục Giám sát quản lý hướng dẫn thủ tục hải quan đối với việc thanh lý máy móc thiết bị của doanh nghiệp chế xuất, Cục Giám sát quản lý về Hải quan (Tổng cục Hải quan) có ý kiến như sau:

- Trường hợp việc nhận chuyển giao trong nước từ doanh nghiệp trong các khu chế xuất, doanh nghiệp chế xuất; giữa các doanh nghiệp trong các khu chế xuất với nhau thì không chịu sự điều chỉnh của Thông tư 23/2015/TT- BKHCN.
- Theo khoản 5 Điều 1 Nghị định 114/2015/NĐ-CP ngày 09/11/2015 của Chính phủ thì:
 - Doanh nghiệp chế xuất được bán vào thị trường nội địa tài sản thanh lý của doanh nghiệp và các hàng hóa theo quy định của pháp luật về đầu tư thương mại.
 - Tại thời điểm bán, thanh lý vào thị trường nội địa không áp dụng chính sách quản lý hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu trừ trường hợp hàng hóa thuộc

diện quản lý theo điều kiện, tiêu chuẩn, kiểm tra chuyên ngành chưa thực hiện khi nhập khẩu; hàng hóa quản lý bằng giấy phép thì phải được cơ quan cấp phép nhập khẩu đồng ý bằng văn bản.

- Việc thanh lý hàng hóa là tài sản cố định của doanh nghiệp chế xuất thì căn cứ theo hướng dẫn tại công văn 8270/BTC-TCHQ ngày 17/06/2016 của Bộ Tài chính.

4. Vướng mắc về hoàn thuế đối với tờ khai chuyển mục đích sử dụng.

Theo hướng dẫn tại công văn số 3541/TCHQ-TXNK ngày 29/05/2017 của Tổng cục Hải quan giải quyết vướng mắc về việc hoàn thuế đối với tờ khai chuyển mục đích sử dụng như sau:

- **Về thuế nhập khẩu:** Theo điểm d khoản 1 Điều 19 Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 thì: Người nộp thuế đã nộp thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã đưa vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã xuất khẩu sản phẩm thì được hoàn thuế nhập khẩu. và theo điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP quy định thì doanh nghiệp sẽ được hoàn thuế đối với hàng hóa nhập khẩu để sản xuất, kinh doanh nhưng đã xuất khẩu sản phẩm. Do đó trường hợp doanh nghiệp muốn hoàn thuế nhập khẩu đối với sản phẩm đã xuất khẩu thì làm hồ sơ báo cáo Hải quan, sau đó Hải quan sẽ hiện kiểm tra hồ sơ lô hàng nhập khẩu, lô hàng xuất khẩu; sổ sách, chứng từ kế toán, chứng từ thanh toán, định mức sử dụng nguyên liệu và các giao dịch có liên quan

của doanh nghiệp. Nếu Kết quả kiểm tra nếu xác định nguyên liệu nhập khẩu theo loại hình sản xuất xuất khẩu nhưng chuyển mục đích sử dụng đã nộp thuế, sau đó đưa số nguyên liệu này vào sản xuất hàng hóa xuất khẩu và đã thực xuất khẩu sản phẩm đáp ứng quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP thì được hoàn số thuế nhập khẩu tương ứng với tỷ lệ sản phẩm thực tế xuất khẩu.

- Hồ sơ hoàn thuế thực hiện theo khoản 5 Điều 36 Nghị định 134/2016/NĐ-CP.
- Thủ tục hoàn thuế thực hiện theo Điều 132 Thông tư 38/2015/TT-BTC.

- **Về thuế giá trị gia tăng:** Theo khoản 3 Điều 1 Luật số 106/2016/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, Luật thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật quản lý thuế thì: *“Cơ sở kinh doanh trong tháng quý có hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu nếu có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ từ ba trăm triệu đồng*

trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý, trừ trường hợp hàng hóa nhập khẩu để xuất khẩu, hàng hóa xuất khẩu không thực hiện việc xuất khẩu tại địa bàn hoạt động hải quan theo quy định của Luật hải quan”. Do đó nếu doanh nghiệp có số thuế giá trị gia tăng đầu vào chưa được khấu trừ 300 triệu đồng trở lên thì được hoàn thuế giá trị gia tăng theo tháng, quý.

5. Ủy quyền cho Hợp tác xã khai và nộp thuế thu nhập cá nhân

Theo hướng dẫn tại công văn 2146/TCT-TNCN ngày 23/05/2017 của Tổng cục Thuế về trường hợp cá nhân kinh doanh theo hình thức hợp tác kinh doanh với Hợp tác xã vận tải, tài sản tham gia hợp tác kinh doanh thuộc quyền sở hữu của cá nhân, không xác định được doanh thu kinh doanh và nộp thuế theo phương pháp khoán thì cá nhân kinh doanh ủy quyền cho Hợp tác xã khai và nộp thuế thay theo hướng dẫn tại Điều 6 Thông tư số 92/2015/TT-BCT.

Mọi chi tiết xin liên hệ:

Công ty TNHH Tư Vấn AC&C

Tầng 1, Tòa nhà Hà Vinh, 55-57 Nguyễn Văn Giai, Quận 1
TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.

T : +84 8 66767382

F : +84 8 6256 0000

W: www.ac-c.com.vn

Trần Vương Vũ
Giám đốc điều hành

M: +84 90890 5098
E: vu.tran@ac-c.com.vn

Nguyễn Phan Dương Nguyễn
Giám đốc tư vấn doanh nghiệp

C: +84 90360 9673
E: nguyen.nguyen@ac-c.com.vn

Phan Hồng Sơn
Giám đốc pháp lý

M: +84 90892 6879
E: son.phan@ac-c.com.vn

(*Nội dung hướng dẫn trên chỉ mang tính tham khảo và chỉ nên được sử dụng với sự hướng dẫn chi tiết của các chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp của chúng tôi.